

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Kon Tum, ngày tháng năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ**

**Dự án trồng cây dược liệu dưới tán rừng tại tiểu khu 486, thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện Kon Plông của Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại và Dịch vụ Phúc Khang**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18 tháng 11 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 146/BC-SKHĐT ngày 15 tháng 5 năm 2019 (kèm theo Văn bản đề nghị thực hiện dự án ngày 29/3/2019 và hồ sơ Dự án trồng cây dược liệu dưới tán rừng tại tiểu khu 486, thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum của Công ty Cổ phần Đầu tư thương mại và Dịch vụ Phúc Khang),

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Chấp thuận nhà đầu tư: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ PHÚC KHANG**

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0106112088 do phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 27 tháng 02 năm 2013, thay đổi lần thứ ba ngày 18 tháng 4 năm 2019.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 50, phố Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **NGUYỄN THỊ SƠN**

Sinh ngày: 11/02/1953

Quốc tịch: Việt Nam

Giấy chứng minh nhân dân số: 001153000555

Ngày cấp: 02/7/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát Đăng ký quản lý cư trú và Dữ liệu quốc gia về dân cư.

Địa chỉ thường trú: Căn 06, tầng 01, tòa P2 Ciputra, phố Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Căn 06, tầng 01, tòa P2 Ciputra, phố Nguyễn Hoàng Tôn, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

Điện thoại: 098 990 1982

Email: phuckhangltd53@gmail.com

Chức vụ: Giám đốc

Thực hiện dự án đầu tư với các nội dung sau:

### **Điều 1. Nội dung dự án đầu tư**

**1. Tên dự án đầu tư:** TRỒNG CÂY DƯỢC LIỆU DƯỚI TÁN RỪNG TẠI TIỂU KHU 486, THÔN MĂNG ĐEN, XÃ ĐẮK LONG, HUYỆN KON PLÔNG, TỈNH KON TUM

**2. Mục tiêu dự án:** Trồng cây dược liệu (ngoại trừ Sâm Ngọc Linh) nhằm bảo tồn, phát triển bền vững nguồn tài nguyên thiên nhiên quốc gia.

### **3. Quy mô dự án:**

- Công suất thiết kế:

+ Ươm giống dược liệu (*Giảo cổ Lam, Độc hoạt, Xuyên khung, Lan kim tuyến, Đảng sâm,...*) 01 ha: Sản xuất 2 triệu cây giống/năm.

+ Trồng 36,9589 ha dược liệu dưới tán rừng với sản lượng cung cấp 159 tấn dược liệu tươi/năm (*Đinh lăng, Hà thủ ô, Mạch môn, Tam thất, Bình vôi đỏ, Ba kích, Đảng sâm, Ngũ vị tử, Chè dây, Giảo cổ lam, Độc hoạt, Đương quy, Xuyên khung, Bạch chỉ, Bảy lá một hoa,...*).

+ Trồng hoa Lan Kim Tuyến diện tích 10 ha với sản lượng 25,7 tấn/năm.

- Sản phẩm cung cấp: Các loại cây dược liệu theo tiêu chuẩn GACP-WHO (*Thực hành tốt trồng trọt và thu hái dược liệu theo khuyến cáo của Tổ chức y tế thế giới*).

- Quy mô kiến trúc các công trình tạm: Nhà ở công nhân viên 500 m<sup>2</sup>; Nhà kho chứa vật tư, vật liệu 400 m<sup>2</sup>; Nhà sơ chế dược liệu 400 m<sup>2</sup>; Nhà bảo vệ 40 m<sup>2</sup>; Kho bảo quản lạnh 300 m<sup>2</sup>; Vườn ươm cây giống 10.000 m<sup>2</sup>; Nhà điều hành 450 m<sup>2</sup>; Nhà để máy phát điện và hệ thống điều khiển 50 m<sup>2</sup>; Đường giao thông nội bộ 10.271 m<sup>2</sup>.

**4. Địa điểm thực hiện dự án:** Tiểu khu 486, thôn Măng Đen, xã Đăk Long, huyện Kon Plông, tỉnh Kon Tum.

**5. Diện tích mặt đất sử dụng:** 49,2 ha (*nhà đầu tư lập thủ tục cho thuê rừng theo quy định*).

**6. Tổng vốn đầu tư của dự án:** 133.488.365.000 VNĐ (*Một trăm ba mươi ba tỷ, bốn trăm tám mươi tám triệu, ba trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*), trong đó:

6.1. Vốn góp của Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Phúc Khang để thực hiện dự án: 20.023.254.750 VNĐ (*Hai mươi tỷ, hai mươi ba triệu, hai trăm năm mươi bốn nghìn, bảy trăm năm mươi đồng*), chiếm tỷ lệ 15% tổng vốn đầu tư, góp bằng tiền mặt và tài sản, tiền độ góp vốn năm 2019.

6.2. Vốn vay từ ngân hàng thương mại: 113.465.110.250 VNĐ (*Một trăm mười ba tỷ, bốn trăm sáu mươi lăm triệu, một trăm mười nghìn, hai trăm năm mươi đồng*), chiếm 85 % tổng vốn đầu tư, tiến độ vay từ năm 2019.

**7. Thời hạn hoạt động của dự án:** 50 năm kể từ ngày phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

**8. Tiến độ thực hiện dự án:**

- Thời gian thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư: Hoàn thành quý IV năm 2019.

- Thời gian xây dựng các công trình, trồng cây dược liệu dưới tán rừng: Từ quý I năm 2020 đến quý IV năm 2021.

- Thời gian vận hành sản xuất, kinh doanh, cung cấp sản phẩm: Từ quý I năm 2022.

**9. Công nghệ sử dụng**

Dự án sử dụng công nghệ không thuộc Danh mục công nghệ hạn chế chuyển giao theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ.

Dự án sử dụng hệ thống tưới nhỏ giọt tự động và quy trình công nghệ trồng cây dược liệu dưới tán rừng theo tiêu chuẩn GACP-WHO.

**Điều 2. Các ưu đãi, hỗ trợ đầu tư**

Nhà đầu tư được hưởng ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư theo quy định của Luật Đầu tư, các quy định của pháp luật có liên quan và làm thủ tục hưởng ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

**Điều 3. Các điều kiện đối với nhà đầu tư thực hiện dự án:**

1. Nhà đầu tư có trách nhiệm triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ cam kết; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, rừng, môi trường, khoáng sản, lao động, nghĩa vụ tài chính và các quy định khác có liên quan.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nhà đầu tư không được làm ảnh hưởng đến diện tích rừng tự nhiên hiện có và thực hiện nghiêm Thông báo số 191/TB-VPCP ngày 22 tháng 7 năm 2016 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị về các giải pháp khôi phục rừng bền vững Vùng Tây Nguyên nhằm ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2016-2020.

3. Trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương, nếu Nhà đầu tư không hoàn thành các thủ tục tiếp theo theo quy định, không thực hiện dự án hoặc thực hiện chậm tiến độ so với tiến độ của dự án và không có lý do hợp lý, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ thu hồi chủ trương đầu tư dự án trên và Nhà đầu tư tự chịu trách nhiệm về các khoản chi phí đã đầu tư.

4. Nhà đầu tư thực hiện ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư với Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum theo quy định tại Điều 27 Nghị định số

118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.

5. Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện đúng chế độ báo cáo theo quy định tại Điều 71 Luật Đầu tư 2014 và Điều 34, Khoản 10 Điều 68 Nghị định số 84/2015/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về giám sát, đánh giá đầu tư; đồng thời thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 5.** Quyết định này được lập thành 03 (ba) bản gốc; nhà đầu tư được cấp một bản; một bản gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư và một bản lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 5;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Kon Plông;
- Cục Thuế tỉnh;
- CVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HTĐT<sub>(PTP)</sub>.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Lê Ngọc Tuấn**